

Số: 284/2019/QĐST-HNGĐ

Thành phố BT, ngày 04 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 367/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Đoàn Hồng X, sinh năm 1971.

Địa chỉ: 53C ấp 3, xã P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Lê Tấn Th, sinh năm 1968

Địa chỉ: 609A, ấp Nhơn Nghĩa, xã N, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 và Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đoàn Hồng X và ông Lê Tấn Th.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Giao ông Th tiếp tục nuôi con chung Lê Hồng Ng, sinh ngày 15/11/2007 theo nguyện vọng của cháu Ng, bà X không cấp dưỡng nuôi con, về con chung là Lê Minh Ph, sinh năm 1997 đã trưởng thành nên không xét đến.

Bà X không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Ông Th trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở bà X trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con, theo yêu cầu của cha, mẹ, cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định mức cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận giải quyết.

- Về nợ chung: Bà X và ông Th khai không có nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà X tự nguyện nộp số tiền là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005208 ngày 06/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Bà X được Chi cục thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND thành phố BT;
- Chi cục THADS thành phố BT;
- UBND xã P, TP. BT;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diễm Châu

